

Finishes by event for the field of Wells Fargo Championship

Players	Sts	Finishes by event for the field of Wells Fargo Championship																								# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank		
		Safeway Open	CIMB Classic	CJ Cup @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage					Valero Texas Open	Zurich Classic of New Orleans
An, Byeong Hun	In	-	-	T11	-	-	T32	CUT	CUT	-	-	-	T23	-	-	T5	-	CUT	T14	-	-	T52	-	T7	-	CUT	11	7	2	77	
Ancer, Abraham	In	T37	-	-	T68	-	CUT	T9	W/D	-	CUT	76	T20	-	T68	CUT	T52	T16	-	T13	-	T8	-	-	T58	CUT	16	11	2	94	
Baddeley, Aaron	In	CUT	-	-	T30	-	T10	74	CUT	-	CUT	-	CUT	T26	T55	T14	-	T49	-	-	-	74	-	T55	T16	CUT	15	10	1	110	
Barber, Blayne	In	-	-	-	CUT	-	-	T45	T25	-	T67	CUT	-	T67	-	-	CUT	-	T16	-	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	11	5	0	170
Berger, Daniel	In	-	-	T54	-	T24	-	-	-	T11	T14	-	-	T11	-	CUT	T29	T14	-	-	-	T59	T18	T32	-	-	CUT	12	10	0	70
Blaum, Ryan	In	CUT	-	-	CUT	-	T20	W/D	CUT	-	T10	CUT	-	CUT	T73	T60	CUT	-	T16	-	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	15	5	1	137
Blixt, Jonas	In	T54	T72	T64	-	-	CUT	-	-	31	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T41	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T14	-	CUT	13	6	0	166
Bozzelli, Dominic	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T39	CUT	-	CUT	CUT	T26	T13	-	T31	-	-	-	90	-	T40	CUT	-	10	6	0	149
Bradley, Keegan	In	CUT	2	T47	-	-	-	-	-	-	T39	-	5	T43	-	CUT	T49	-	T31	T26	-	T36	T43	-	-	T45	CUT	14	11	2	42
Brown, Scott	In	T62	T23	T5	-	-	T63	T6	CUT	-	T65	T63	-	CUT	CUT	T46	-	T64	CUT	-	-	T76	-	CUT	CUT	T15	18	11	2	101	
Burgoon, Bronson	In	T17	-	-	W/D	-	-	CUT	T70	-	CUT	T42	CUT	-	T47	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T24	-	-	CUT	-	12	5	0	167
Burns, Sam	In	-	-	-	T43	-	T20	-	-	-	-	-	-	-	-	T8	-	T12	T49	-	-	-	-	-	-	-	CUT	7	5	1	---
Byrd, Jonathan	In	-	-	-	CUT	-	CUT	T61	CUT	-	T25	CUT	CUT	-	T62	-	-	-	-	-	T54	-	T76	-	T50	CUT	T15	13	7	0	179
Casey, Paul	In	-	T7	T19	-	T11	-	-	-	-	-	-	-	-	T8	T49	-	T12	1	-	-	T17	-	T15	CUT	-	-	10	9	3	14
Caulley, Bud	In	T7	67	T47	-	-	-	-	T8	-	-	T14	T58	CUT	-	T20	W/D	-	CUT	T14	-	-	T18	-	T23	-	CUT	14	10	2	64
Cejka, Alex	In	CUT	-	-	DQ	-	T2	T9	-	-	-	T50	CUT	W/D	75	-	W/D	-	T40	CUT	-	-	CUT	-	-	-	T31	13	6	2	81
Chalmers, Greg	In	CUT	-	-	T68	-	CUT	T68	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T68	T17	-	CUT	-	CUT	-	T70	-	CUT	CUT	T10	17	6	1	168
Cink, Stewart	In	-	T13	T33	-	-	-	CUT	T25	-	T32	T20	CUT	-	CUT	-	T46	-	T31	T58	-	-	-	-	T42	CUT	-	13	9	0	115
Connors, Corey	In	T30	-	-	T65	-	T68	T75	T37	-	T39	T50	T29	-	CUT	-	T59	-	T16	-	T13	-	CUT	-	CUT	T26	CUT	16	12	0	118
Cook, Austin	In	-	-	-	T25	-	T20	T50	1	T22	T18	T14	-	T31	CUT	T49	-	-	T40	T36	-	-	-	CUT	T50	T30	-	15	13	1	24
Dahmen, Joel	In	CUT	-	-	T51	-	CUT	T23	T49	-	T73	CUT	CUT	-	T55	CUT	T33	-	-	-	T13	-	T76	-	-	T75	T25	15	10	0	156
Day, Jason	In	-	-	T11	-	T11	-	-	-	-	-	-	1	-	T2	-	-	-	-	T22	-	T36	-	T20	-	-	T34	8	8	2	16
DeChambeau, Bryson	In	T17	-	-	-	-	T7	T14	-	26	-	-	CUT	T5	T55	T41	-	-	W/D	2	-	-	-	T38	T3	-	-	12	10	4	22
Díaz, Roberto	In	W/D	-	-	CUT	-	T68	T25	T61	-	T47	CUT	72	-	CUT	-	T33	-	-	-	CUT	-	T32	-	-	CUT	CUT	14	7	0	177
Dufner, Jason	In	-	74	-	-	-	-	-	-	T11	T18	T36	-	-	-	-	T17	T55	CUT	-	-	T17	T64	CUT	CUT	-	2	12	9	1	69
Duncan, Tyler	In	T5	-	-	CUT	-	CUT	T50	T25	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	T24	-	CUT	CUT	CUT	-	T52	-	-	-	CUT	T7	18	6	2	109
Els, Ernie	In	-	-	-	-	-	T51	W/D	CUT	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	T64	T49	-	-	T72	-	-	T30	-	9	5	0	194
Ernst, Derek	In	-	-	-	T34	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	1	0	T223
Estes, Bob	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T49	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	4	1	0	228
Every, Matt	In	CUT	-	-	T53	-	CUT	T61	CUT	-	75	T69	CUT	CUT	CUT	CUT	66	-	T68	CUT	T35	-	T8	-	T55	CUT	CUT	19	9	1	165
Fathauer, Derek	In	CUT	-	-	T10	-	T63	T68	CUT	-	-	T36	CUT	T48	T62	T16	T13	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	16	8	1	128
Finau, Tony	In	2	-	T26	-	T11	T16	-	-	-	T32	-	T6	CUT	-	T2	-	T27	CUT	-	-	T17	T24	T10	-	-	6	14	12	5	8
Fisher, Ross	In	-	-	-	-	T58	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T46	CUT	-	-	T36	-	CUT	CUT	-	CUT	7	3	0	199
Fleetwood, Tommy	In	-	-	-	-	T20	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	4	T14	-	T26	-	T17	-	T17	-	-	T4	8	8	2	55
Flores, Martin	In	T65	T32	-	-	-	T41	CUT	T29	-	-	CUT	T35	T21	-	CUT	T74	-	77	-	T13	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	16	9	0	136
Fowler, Rickie	In	-	-	-	-	-	-	2	-	T4	-	-	CUT	T11	-	-	CUT	T37	-	T14	-	-	T43	2	-	-	-	9	7	3	17
Frittelli, Dylan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	11	T55	-	-	-	-	T36	CUT	CUT	T32	T20	-	7	5	0	---
Garnett, Brice	In	T17	-	-	T43	-	CUT	T25	T29	-	CUT	T63	T35	-	T35	CUT	CUT	-	T31	-	1	-	CUT	-	T42	80	T4	17	12	2	39
Glover, Lucas	In	T30	T7	T15	-	T50	-	-	-	-	T29	T67	T43	-	CUT	T17	-	T74	T49	-	-	-	T32	-	T32	-	T22	14	13	1	90
Gómez, Fabián	In	T43	-	-	T72	-	CUT	T45	T61	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T68	-	T22	-	T85	-	T50	CUT	CUT	17	8	0	184
Gooch, Talor	In	T54	-	-	T30	-	T16	T41	CUT	-	T18	T67	T51	-	CUT	T20	CUT	-	CUT	T26	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	16	9	0	116
Goosen, Retief	In	-	-	-	CUT	-	T77	T34	T29	-	-	-	T12	CUT	-	T53	CUT	-	CUT	-	T35	-	CUT	-	-	T20	T19	13	8	0	130
Griffin, Lanto	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	T61	CUT	-	T58	CUT	T12	-	CUT	-	CUT	-	-	-	T28	-	CUT	-	-	T58	CUT	14	5	0	175
Grillo, Emiliano	In	T28	T54	T40	-	-	-	T9	-	-	T47	-	T12	T57	-	-	T8	-	-	T26	T50	-	T3	-	T16	-	CUT	13	12	3	47
Haas, Bill	In	T17	-	-	-	T62	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T54	T26	-	-	-	-	T49	-	-	-	T76	-	T7	T75	-	11	8	1	131
Hadley, Chesson	In	T3	-	-	2	-	T4	W/D	T37	-	-	T42	T23	T5	T35	-	CUT	-	CUT	T49	-	-	T18	-	T7	T20	T4	16	13	6	19
Hadwin, Adam	In	-	T51	T47	-	T65	-	-	-	32	-	T3	T35	T43	-	T6	-	T9	T12	-	-	T17	-	T24	-	-	-	12	12	3	44
Hahn, James	In	-	T28	T40	-	-	T77	-	-	-	2	T36	T45	T11	T26	T14	-	-	-	T58	-	T36	T32	-	CUT	-	-	13	12	1	40
Harkins, Brandon	In	T9	-	-	CUT	-	T20	T25	T49	-	T25	T8	T12	CUT	T15	T41	-	-	CUT	T36	-	-	T60	-	CUT	T75	CUT	17	12	2	67
Harman, Brian	In	-	-	T5	-	8	-	-	T4	3	T4	T20	CUT	-	-	-	T33	T5	-	-	T54	-	T9	-	T44	T23	-	13	12	7	18

Players	Sts	Tournaments																								# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank		
		Safeway Open	CIMB Classic	CI CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage					Valero Texas Open	Zurich Classic of New Orleans
Hatton, Tyrrell	In	-	-	-	-	T11	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T3	-	T69	-	T9	-	T44	CUT	-	-	7	5	2	87	
Henley, Russell	In	-	-	T33	-	T36	-	-	-	T17	CUT	-	-	CUT	T15	-	T24	T58	-	-	-	T36	T8	T15	-	-	11	9	1	84	
Henry, J.J.	In	-	-	-	W/D	-	-	CUT	T45	-	CUT	CUT	T23	-	CUT	CUT	-	T74	-	T65	-	CUT	-	T16	CUT	T10	15	6	1	147	
Hoge, Tom	In	T37	-	-	CUT	-	T7	T61	T25	-	3	T57	T12	CUT	CUT	T53	CUT	-	CUT	T26	-	T60	-	T55	CUT	T10	18	12	3	54	
Holmes, J.B.	In	-	-	T67	-	-	CUT	-	-	-	-	-	4	CUT	CUT	T60	T49	-	T46	T41	-	-	T32	-	-	CUT	CUT	12	7	1	120
Hossler, Beau	In	74	-	-	T10	-	T7	T34	T70	-	CUT	T20	T35	T17	T43	CUT	-	-	CUT	T66	-	2	-	T16	T51	-	16	13	3	35	
Howell III, Charles	In	-	T51	T19	-	T15	-	T4	CUT	-	T32	T20	T6	-	T37	CUT	-	T40	T14	-	T9	T18	-	T55	-	-	15	13	3	37	
Hughes, Mackenzie	In	CUT	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T59	-	CUT	T54	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	15	2	0	226	
Hurley III, Billy	In	CUT	-	-	T25	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T69	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	16	2	0	204	
Jaeger, Stephan	In	T30	-	-	T51	-	T20	CUT	T29	-	T54	CUT	CUT	-	T43	CUT	CUT	-	T49	-	T54	-	CUT	-	-	CUT	16	8	0	157	
Kang, Sung	In	T62	T3	T54	-	-	-	CUT	T29	-	T63	T69	CUT	-	T16	CUT	-	73	T58	-	-	W/D	-	CUT	CUT	36	16	10	1	102	
Kaufman, Smylie	In	75	-	-	T4	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T69	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	16	3	1	181	
Kaymer, Martin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T53	W/D	-	-	-	-	-	-	CUT	48	73	CUT	-	6	3	0	210
Kim, Whee	In	T54	T39	4	-	-	T2	T45	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	T49	CUT	-	-	CUT	-	T50	CUT	T22	17	8	2	59	
Kisner, Kevin	In	-	-	-	-	-	-	T4	T17	T25	T50	-	-	CUT	-	CUT	29	-	CUT	-	2	-	T28	T7	-	T15	12	9	3	31	
Kizire, Patton	In	CUT	-	-	T10	-	T4	1	T45	T15	1	T42	-	T31	-	-	CUT	T12	-	CUT	-	T36	-	CUT	CUT	-	15	10	4	2	
Koepka, Brooks	In	-	-	-	-	T2	-	-	-	34	-	-	-	-	-	-	DNS	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	4	2	1	108	
Kokrak, Jason	In	T17	-	-	T7	-	T20	T45	CUT	-	T47	T8	-	T31	T35	T20	-	-	T8	CUT	-	-	T80	-	CUT	T36	-	15	12	3	66
Kraft, Kelly	In	T69	T48	T44	-	-	T47	-	T22	-	CUT	-	CUT	CUT	63	T8	-	T31	-	3	-	T80	-	CUT	-	CUT	16	10	2	99	
Lahiri, Anirban	In	-	T10	T5	-	-	T51	T14	-	-	-	-	T54	CUT	-	T26	T59	-	-	T75	-	-	-	CUT	T58	-	11	9	2	104	
Landry, Andrew	In	T7	-	-	T59	-	CUT	W/D	T4	-	CUT	2	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	T42	1	CUT	14	6	4	10	
Lashley, Nate	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T49	-	T39	T29	CUT	-	CUT	-	CUT	-	-	-	T28	-	T18	-	-	CUT	T15	14	6	0	152
Lee, Danny	In	-	T7	71	-	-	-	T25	CUT	-	CUT	CUT	T58	CUT	-	CUT	W/D	-	CUT	CUT	-	-	T64	-	T55	T51	CUT	16	7	1	146
Lindheim, Nicholas	In	CUT	-	-	T7	-	W/D	T41	T13	-	T32	CUT	CUT	-	CUT	W/D	-	-	CUT	-	-	-	T14	-	-	T36	T25	14	7	1	114
List, Luke	In	T37	T13	T5	-	-	T20	CUT	-	-	CUT	CUT	T12	T26	-	T26	2	-	T16	T7	-	T59	T24	-	T3	CUT	-	17	13	4	15
Love, Dru	In	-	-	-	T30	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	4	1	0	---
Love III, Davis	In	-	T28	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T58	T70	-	-	-	T74	-	7	4	0	197	
Lovelady, Tom	In	T43	-	-	T18	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T29	T45	CUT	CUT	-	T17	-	CUT	-	T5	-	T68	-	-	CUT	CUT	16	7	1	132
Lovemark, Jamie	In	T43	T32	T5	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	T52	-	T26	7	-	T16	T41	-	-	T24	-	-	T30	T10	15	11	3	68
Lowry, Shane	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T65	T43	CUT	T49	-	T49	CUT	-	-	T14	-	-	-	T28	9	6	0	172
Mainati, Peter	In	T30	-	-	T34	-	T32	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T35	CUT	T49	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T67	T64	CUT	17	7	0	174
Marino, Steve	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T68	-	2	1	0	235
Martin, Ben	In	T17	-	-	T59	-	CUT	CUT	T22	-	T7	T57	-	T67	T26	-	T33	-	T46	CUT	-	-	-	-	T55	T45	-	14	11	1	106
Matsuyama, Hideki	In	-	T5	-	-	T50	-	-	-	T4	-	-	-	T12	W/D	-	-	DNS	-	T49	-	T36	-	19	-	-	-	9	7	2	75
McCarthy, Denny	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	T68	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T66	-	CUT	-	-	-	4	-	T43	-	-	T20	T25	13	6	1	142
McDowell, Graeme	In	-	-	T64	-	-	T10	T34	CUT	-	-	-	-	-	CUT	T26	CUT	-	T40	T22	CUT	-	-	-	T55	T51	T22	13	9	1	121
McIlroy, Rory	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T20	T59	-	CUT	1	-	T36	-	T5	-	-	7	5	2	32	
Merritt, Troy	In	T69	-	-	CUT	-	T51	CUT	T54	-	CUT	CUT	CUT	-	T8	T41	T49	-	CUT	-	T35	-	T43	-	-	T36	T10	16	10	2	125
Mickelson, Phil	In	T3	-	-	-	T15	-	-	-	-	-	CUT	T45	T5	T2	T6	-	1	-	-	-	T17	T24	T36	-	-	-	11	10	5	4
Mitchell, Keith	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	T68	T54	-	T25	T69	T63	-	T47	-	CUT	-	-	-	2	-	T6	-	T55	T26	CUT	15	10	2	78
Molinari, Francesco	In	-	-	-	-	T46	-	-	-	-	-	-	T45	T40	-	CUT	-	T25	-	T26	-	T17	-	T20	49	-	-	9	8	0	117
Moore, Ryan	In	T17	-	-	-	-	T51	T6	-	-	-	-	-	CUT	-	T9	T49	-	CUT	T5	-	-	-	T28	T16	7	-	11	9	4	49
Mullinax, Trey	In	CUT	-	-	W/D	-	T20	-	T37	-	-	T57	CUT	-	T47	-	-	-	T8	-	T22	-	-	-	-	T2	T31	11	8	2	62
Murray, Grayson	In	T9	T69	76	-	-	-	-	-	T22	-	T14	T75	T70	T8	-	CUT	-	CUT	T14	-	-	T14	-	CUT	T16	-	14	11	2	65
Niemann, Joaquin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	6	-	-	2	1	1	---
Noren, Alex	In	-	-	-	-	T31	-	-	-	-	-	-	T2	T21	-	T16	3	T14	-	T36	-	3	-	CUT	-	-	-	9	8	3	21
O'Hair, Sean	In	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	T50	T69	-	T73	T64	CUT	-	T12	T7	-	-	-	T64	-	CUT	T2	T25	13	9	2	63
Ogilvy, Geoff	In	-	-	-	-	-	T75	T68	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	T22	-	CUT	-	CUT	CUT	-	11	3	0	202
Oosthuizen, Louis	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T24	T30	T16	CUT	-	-	T9	-	T12	-	-	3	7	6	2	80
Oppenheim, Rob	In	CUT	-	-	T18	-	CUT	T34	T61	-	CUT	T42	CUT	-	T47	CUT	CUT	-	-	-	T35	-	T32	-	-	CUT	T15	15	8	0	155
Paisley, Chris	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T4	3	2	1	---

Players	Sts	Tournaments																								# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank			
		Safeway Open	CIMB Classic	CI CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage					Valero Texas Open	Zurich Classic of New Orleans	
Pamplng, Rod	In	-	T69	T61	-	-	T47	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T47	-	-	T59	-	-	CUT	-	T32	T68	-	10	7	0	189			
Pan, Cheng Tsung	In	-	T17	T47	-	-	CUT	T55	T13	-	-	CUT	T35	T62	-	CUT	T17	-	CUT	T41	-	-	CUT	-	T23	CUT	CUT	16	9	0	112	
Peterson, John	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T57	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T34	5	4	0	209	
Piller, Martin	In	T69	-	-	T43	-	CUT	T4	CUT	-	CUT	T3	CUT	-	CUT	67	67	-	CUT	CUT	-	-	T24	-	-	CUT	-	15	7	2	89	
Points, D.A.	In	CUT	78	-	-	-	CUT	T75	CUT	33	T73	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	16	4	0	200	
Poston, J.T.	In	-	-	-	T53	-	T4	T14	CUT	-	-	CUT	T73	-	T68	-	-	-	-	-	T19	-	-	-	-	T30	CUT	10	7	1	111	
Potter, Jr., Ted	In	T28	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T13	-	CUT	CUT	T73	-	1	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	CUT	T16	-	-	15	5	1	34		
Power, Seamus	In	CUT	-	-	T18	-	T41	CUT	CUT	-	T54	T11	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T5	-	T60	-	-	CUT	T10	15	7	2	119	
Putnam, Andrew	In	T30	-	-	T34	-	CUT	CUT	CUT	-	T69	T17	T54	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T5	-	T32	-	-	T8	T15	15	9	2	103	
Randolph, Jonathan	In	CUT	-	-	3	-	W/D	-	73	-	T39	W/D	CUT	-	T66	CUT	T68	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	CUT	T31	14	6	1	150	
Reed, Patrick	In	-	-	T11	-	T50	-	CUT	-	-	-	CUT	T23	T17	CUT	-	CUT	T37	T2	T7	-	T9	-	1	-	-	T7	14	10	5	5	
Rodgers, Patrick	In	T43	T23	T33	-	-	CUT	T14	CUT	-	W/D	-	CUT	CUT	T8	T26	T33	-	T59	T7	T22	-	CUT	-	-	CUT	-	17	10	2	83	
Ruffels, Ryan	In	-	-	T67	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T34	2	2	0	---	
Ryder, Sam	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T61	-	T58	T50	CUT	-	T68	-	-	-	T68	-	CUT	-	5	-	CUT	T36	CUT	15	7	1	140	
Sabbatini, Rory	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T77	CUT	-	T32	T69	T20	T31	72	-	T17	-	T5	-	T43	-	T70	-	T23	-	CUT	15	11	1	96	
Saunders, Sam	In	CUT	-	-	-	-	T57	CUT	CUT	-	T25	T8	-	-	T26	T26	CUT	-	T49	CUT	-	-	T72	-	CUT	-	CUT	14	7	1	126	
Schauffele, Xander	In	-	T3	T72	-	T46	-	-	-	T22	T32	-	CUT	T17	-	T9	-	T18	-	-	-	T17	-	T50	T32	T73	-	13	12	2	52	
Schenk, Adam	In	CUT	-	-	T43	-	T20	T34	CUT	-	T39	CUT	CUT	-	CUT	T53	T29	-	T59	-	T35	-	T60	-	-	T58	T7	16	11	1	122	
Schniederjans, Ollie	In	T17	T23	T19	-	-	-	-	CUT	-	T7	-	CUT	T3	-	CUT	T64	-	T49	T41	-	-	-	-	T42	T36	-	13	10	2	60	
Schwartzel, Charl	In	-	T48	T28	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T68	-	T48	T49	CUT	-	T36	-	CUT	CUT	-	3	11	8	1	124	
Scott, Adam	In	-	-	25	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T53	T13	-	T16	T41	-	-	-	-	CUT	-	9	7	0	123		
Silverman, Ben	In	T43	-	-	T7	-	T47	CUT	T8	-	CUT	77	T67	T48	CUT	T53	CUT	-	CUT	-	-	-	T80	-	-	T45	CUT	16	10	2	129	
Simpson, Webb	In	T17	-	-	-	-	T20	-	W/D	-	T4	T36	-	CUT	-	T5	T37	T8	-	-	-	T29	-	T20	T5	-	-	12	10	4	36	
Singh, Vijay	In	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	T73	-	-	-	CUT	-	-	49	-	-	-	6	2	0	222	
Stallings, Scott	In	CUT	T39	-	T43	-	T41	-	T68	-	-	CUT	CUT	T23	7	T4	T29	-	T31	CUT	-	-	T80	-	T55	-	CUT	16	11	2	82	
Stanley, Kyle	In	-	T21	T19	-	T5	-	-	-	30	T10	-	T51	CUT	-	CUT	-	T25	-	-	T14	-	T5	-	52	-	-	12	10	3	50	
Stefani, Shawn	In	T65	-	-	T10	-	T68	T20	CUT	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	T13	-	T24	-	-	CUT	CUT	14	6	1	141	
Streb, Robert	In	-	T69	T40	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	66	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	-	15	3	0	208	
Streelman, Kevin	In	T13	-	-	T10	-	67	T20	T17	-	-	T29	T29	T40	6	T41	-	-	CUT	T41	-	-	T43	-	T7	T8	-	15	14	4	41	
Stroud, Chris	In	CUT	75	T47	-	-	-	CUT	T49	T11	CUT	T69	-	CUT	T35	CUT	T33	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	W/D	T28	16	8	0	154	
Stuard, Brian	In	T62	-	-	T4	-	T57	T9	T22	-	T4	CUT	-	T65	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T36	-	-	CUT	-	T67	T36	T28	17	11	3	79	
Swafford, Hudson	In	-	T54	T28	-	T50	-	-	T29	T27	T54	T29	-	CUT	-	-	T64	-	CUT	T75	-	-	-	-	CUT	T75	CUT	14	10	0	145	
Taylor, Nick	In	T9	T13	T23	-	-	T32	CUT	CUT	-	-	T20	T75	T52	CUT	T41	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	16	8	1	107	
Taylor, Vaughn	In	CUT	-	-	T10	-	CUT	T41	T8	-	76	CUT	-	T11	T55	T20	T59	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T16	-	13	9	2	98	
Thomas, Justin	In	-	T17	1	-	-	-	-	-	T22	T14	-	-	T17	-	T9	1	2	-	-	-	-	4	-	T17	-	-	CUT	11	10	5	1
Thompson, Kyle	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	12	0	0	---	
Thompson, Michael	In	-	-	-	-	-	T72	-	T17	-	CUT	-	CUT	-	-	-	T24	-	-	-	-	-	T14	-	T42	T68	-	8	6	0	138	
Tringale, Cameron	In	T43	-	-	T53	-	CUT	T25	CUT	-	CUT	CUT	T58	CUT	T47	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	16	5	0	186	
Tway, Kevin	In	T52	T32	T28	-	-	T32	-	CUT	-	T69	-	T35	T57	-	CUT	CUT	-	CUT	T58	T28	-	T32	-	T67	T36	CUT	17	12	0	135	
Uihlein, Peter	In	CUT	T10	-	-	T5	-	-	-	-	CUT	T17	CUT	T52	-	T26	CUT	T37	-	T66	-	T17	CUT	-	-	CUT	CUT	15	8	2	86	
Van Aswegen, Tyrone	In	T9	-	-	T25	-	CUT	T25	T45	-	T58	T36	CUT	69	T26	T68	T68	-	T28	72	-	-	T32	-	T23	CUT	T19	18	15	1	95	
Varner III, Harold	In	T59	T23	T26	-	-	T63	-	-	-	CUT	CUT	CUT	T38	-	T60	T72	-	78	-	T45	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	16	9	0	160	
Vegas, Jhonattan	In	-	T39	T54	-	T20	-	T61	-	T7	-	T11	CUT	-	-	CUT	T72	T20	-	-	-	T52	T87	T38	-	CUT	-	14	11	1	93	
Vogel, T.J.	In	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T16	-	-	-	-	-	-	-	-	3	1	0	---	
Wagner, Johnson	In	CUT	-	-	T34	-	-	T61	T17	-	-	CUT	CUT	-	T55	-	-	-	-	-	T70	-	T52	-	-	T20	CUT	11	7	0	158	
Watney, Nick	In	-	-	-	-	-	CUT	T55	CUT	-	-	T50	T58	T26	T47	-	T33	-	T59	-	-	-	T32	-	T32	T20	T31	13	11	0	134	
Werenski, Richy	In	T37	T63	-	CUT	-	T51	T41	CUT	-	CUT	T29	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T45	-	-	T85	-	CUT	T11	T25	18	9	0	143	
Wise, Aaron	In	CUT	-	-	T25	-	T32	CUT	T13	-	CUT	T17	CUT	-	T15	CUT	T33	-	T68	T41	-	-	T32	-	-	CUT	CUT	16	9	0	105	
Woodland, Gary	In	-	T28	T40	-	-	T18	T34	-	-	T7	-	T12	1	CUT	-	T49	T50	CUT	-	-	T29	-	CUT	-	-	CUT	14	10	2	23	
Woods, Tiger	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T23	-	-	CUT	12	-	T2	T5	-	-	-	T32	-	-	-	6	5	2	53	
Zhang, Xinjun	In	T37	-	-	-	T44	CUT	T20	T68	-	-	T25	CUT	CUT	-	T43	CUT	CUT	-	-	T5	-	CUT	-	-	CUT	CUT	16	7	1	133	